

Số: 84/2021/QĐST-HNGĐ

Móng Cái, ngày 23 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm: 1993.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn 12, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Đỗ Tuấn A, sinh năm: 1992.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn 12, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2021, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Đỗ Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị P và anh Đỗ Tuấn A có 02 (hai) con chung là Đỗ Bảo T, sinh ngày 09/9/2011 và Đỗ Hào N, sinh ngày 30/3/2013. Chị P và anh

Tuấn A thống nhất, thỏa thuận khi ly hôn chị Nguyễn Thị P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Bảo T và cháu Đỗ Hào N đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Đỗ Tuấn A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và khoản nợ chung*: Chị Nguyễn Thị P và anh Đỗ Tuấn A không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị P tự nguyện chịu cả 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000664 ngày 22/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Chị P được hoàn trả lại số tiền còn lại là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Hải Xuân;
(thành phố Móng Cái, tỉnh QN)
- Thi hành án dân sự Tp Móng Cái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Dương